

Số: 01/2023/QĐCNHG-KDTM

Hải An, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

+ **Người khởi kiện:** Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A; Địa chỉ: Lô 35 Hạ Đoạn 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện pháp luật: Ông Vũ Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc

+ **Người bị kiện:** Công ty cổ phần thép Nam T; địa chỉ: Lô C3.1 Khu Công nghiệp Đình Vũ thuộc khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2 quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.

Người được uỷ quyền: Bà Vũ Thị H – **Kế toán trưởng** Công ty cổ phần thép Nam T (**Giấy uỷ quyền số 121220221/UQ/NTS5 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Công ty cổ phần thép Nam T**).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về trA chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đề ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa T giải quyết toàn bộ trA chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người khởi kiện:** Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A; Địa chỉ: Lô 35 Hạ Đoạn 2, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện pháp luật: Ông Vũ Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc

+ **Người bị kiện:** Công ty cổ phần thép Nam T; địa chỉ: Lô C3.1 Khu Công nghiệp Đình Vũ thuộc khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2 quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.

Người được uỷ quyền: Bà Vũ Thị H – **Kế toán trưởng** Công ty cổ phần thép Nam T (**Giấy uỷ quyền số 121220221/UQ/NTS5 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Công ty cổ phần thép Nam T**).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 15 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

(1) Công ty cổ phần thép Nam T xác nhận còn nợ Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A số tiền gốc là 326.951.960đồng.

(Theo Hợp đồng kinh tế số 0901/2022/HDDV/TA-NTS ngày 14/6/2018 ký kết giữa Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A với Công ty cổ phần thép Nam T).

(2) Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau: Tính đến hết ngày 30/6/2023 Công ty cổ phần thép Nam T phải trả cho Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A hết **toàn bộ số tiền gốc nêu trên là: 326.951.960đồng** (Ba trăm hai mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, chín trăm sáu mươi đồng).

(3) Về nợ lãi phát sinh đến khi thA toán hết số tiền nợ: Trường hợp Công ty cổ phần thép Nam T thA toán đúng thời hạn như đã thỏa T thì đối với số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 14/4/2022 đến hết ngày 30/6/2023 Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A **không tính tiếp cho không tính tiếp cho** Công ty cổ phần thép Nam T.

Trường hợp Công ty cổ phần thép Nam T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào như đã thỏa T nêu trên, thì Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền buộc Công ty cổ phần thép Nam T phải giải quyết để thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Công ty cổ phần thép Nam T không thực hiện đúng thỏa T nói trên, thì kể từ ngày Công ty cổ phần Thương mại – vận tải Thúy A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần thép Nam T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị 3 cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các bên;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**Đặng Văn Tuyên**